

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về giao chi tiết dự toán chi thường xuyên năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ 14.270,3 triệu đồng dự toán chi thường xuyên năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương: 12.973 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương (đối ứng): 1.297,3 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục I, II, III kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei Khóa XV, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh Kon Tum;
- UBND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các phòng, ban ngành, đoàn thể của huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



PHÓ CHỦ TỊCH





A Sô Lai



PHỤ LỤC I
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRỌNG ĐIỂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẮK GLEI NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24 / 4 /2025 của HĐND huyện Đắk Glei)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chương trình	Tỉnh giao			Huyện giao		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư phát triển	Vốn sự nghiệp
	TỔNG SỐ	12.973,0	-	12.973,0	12.973,0	-	12.973,0
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	12.973,0		12.973,0	12.973,0		12.973,0

PHỤ LỤC II
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025 (VỐN SỰ NGHIỆP)
(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày / /2025 của HĐND huyện Đắk Glei)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung/Đơn vị thực hiện	Tổng cộng	Chia dự án thành phần													Ghi chú
			Dự án 2	Dự án 3	Trong đó		Dự án 4	Trong đó		Dự án 6	Trong đó		Dự án 7	Trong đó		
					Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 3		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2	
	TỔNG SỐ	12.973,0	5.118,0	2.999,0	2.067,0	932,0	3.526,0	2.767,0	759,0	527,0	349,0	178,0	803,0	549,0	254,0	-
I	Đơn vị huyện thực hiện	6.461,0	-	2.999,0	2.067,0	932,0	2.746,0	2.587,0	159,0	463,0	349,0	114,0	253,0	179,0	74,0	-
1	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	3.106,0		2.067,0	2.067,0		672,0	672,0		114,0		114,0	253,0	179,0	74,0	
2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	445,0		-			445,0	445,0		-			-			
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	1.470,0		-			1.470,0	1.470,0		-			-			
4	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	349,0		-			-			349,0	349,0		-			
5	Phòng Nội vụ	159,0		-			159,0		159,0	-			-			
6	Phòng Y tế	932,0		932,0		932,0	-			-			-			
II	UBND các xã, thị trấn thực hiện	6.512,0	5.118,0	-	-	-	780,0	180,0	600,0	64,0	-	64,0	550,0	370,0	180,0	
1	UBND thị trấn Đắk Glei	581,0	480,0	-			50,0		50,0	6,0		6,0	45,0	30,0	15,0	
2	UBND xã Đắk Pék	501,0	400,0	-			50,0		50,0	6,0		6,0	45,0	30,0	15,0	
3	UBND xã Đắk Kroong	421,0	300,0	-			71,0	21,0	50,0	5,0		5,0	45,0	30,0	15,0	
4	UBND xã Đắk Môn	423,0	300,0	-			73,0	23,0	50,0	5,0		5,0	45,0	30,0	15,0	
5	UBND xã Đắk Long	664,0	540,0	-			73,0	23,0	50,0	6,0		6,0	45,0	30,0	15,0	
6	UBND xã Đắk Nhoong	402,0	280,0	-			73,0	23,0	50,0	4,0		4,0	45,0	30,0	15,0	
7	UBND xã Đắk Plô	403,0	280,0	-			73,0	23,0	50,0	5,0		5,0	45,0	30,0	15,0	
8	UBND xã Đắk Man	400,0	300,0	-			50,0		50,0	5,0		5,0	45,0	30,0	15,0	
9	UBND xã Đắk Choong	421,0	300,0	-			71,0	21,0	50,0	5,0		5,0	45,0	30,0	15,0	
10	UBND xã Xốp	379,0	280,0	-			50,0		50,0	4,0		4,0	45,0	30,0	15,0	
11	UBND xã Mường Hoong	887,0	758,0	-			73,0	23,0	50,0	6,0		6,0	50,0	35,0	15,0	

TT	Nội dung/Đơn vị thực hiện	Tổng cộng	Chia dự án thành phần													Ghi chú
			Dự án 2	Dự án 3	Trong đó		Dự án 4	Trong đó		Dự án 6	Trong đó		Dự án 7	Trong đó		
					Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 3		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2	
12	UBND xã Ngọc Linh	1.030,0	900,0	-			73,0	23,0	50,0	7,0		7,0	50,0	35,0	15,0	

Ghi chú: Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

- 1 Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo
 - *Tiểu dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo*
- 2 Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo
- 3 Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng
 - *Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*
 - *Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng*
- 4 Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững
 - *Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*
 - *Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*
 - *Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững*
- 5 Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo
- 6 Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin
 - *Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin*
 - *Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*
- 7 Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình
 - *Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình*
 - *Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá*

PHỤ LỤC III
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐỐI ỨNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGÈO BỀN VỮNG NĂM
2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày / /2025 của HĐND huyện Đắk Glei)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung/Đơn vị thực hiện	Tổng cộng	Chia dự án thành phần													Ghi chú
			Dự án 2	Dự án 3	Trong đó		Dự án 4	Trong đó		Dự án 6	Trong đó		Dự án 7	Trong đó		
					Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 3		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2	
	TỔNG SỐ	1.297,3	511,8	299,9	206,7	93,2	352,6	276,7	75,9	52,7	46,3	6,4	80,3	54,9	25,4	
I	Đơn vị huyện thực hiện	646,1	-	299,9	206,7	93,2	274,6	258,7	15,9	46,3	46,3	-	25,3	17,9	7,4	
1	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	310,6		206,7	206,7		67,2	67,2		11,4	11,4		25,3	17,9	7,4	
2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	44,5		-			44,5	44,5		-			-			
3	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	147,0		-			147,0	147,0		-			-			
4	Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	34,9		-			-			34,9	34,9		-			
5	Phòng Nội vụ			-			15,9		15,9	-			-			
6	Phòng Y tế	93,2		93,2		93,2	-			-			-			
II	UBND các xã, thị trấn thực hiện	651,2	511,8	-	-	-	78,0	18,0	60,0	6,4	-	6,4	55,0	37,0	18,0	
1	UBND thị trấn Đắk Glei	58,1	48,0	-			5,0		5,0	0,6		0,6	4,5	3,0	1,5	
2	UBND xã Đắk Pék	50,1	40,0	-			5,0		5,0	0,6		0,6	4,5	3,0	1,5	
2	UBND xã Đắk Kroong	42,1	30,0	-			7,1	2,1	5,0	0,5		0,5	4,5	3,0	1,5	
3	UBND xã Đắk Môn	42,3	30,0	-			7,3	2,3	5,0	0,5		0,5	4,5	3,0	1,5	
3	UBND xã Đắk Long	66,4	54,0	-			7,3	2,3	5,0	0,6		0,6	4,5	3,0	1,5	
4	UBND xã Đắk Nhoong	40,2	28,0	-			7,3	2,3	5,0	0,4		0,4	4,5	3,0	1,5	
4	UBND xã Đắk Plô	40,3	28,0	-			7,3	2,3	5,0	0,5		0,5	4,5	3,0	1,5	
5	UBND xã Đắk Man	40,0	30,0	-			5,0		5,0	0,5		0,5	4,5	3,0	1,5	
5	UBND xã Đắk Choong	42,1	30,0	-			7,1	2,1	5,0	0,5		0,5	4,5	3,0	1,5	

TT	Nội dung/Đơn vị thực hiện	Tổng cộng	Chia dự án thành phần													Ghi chú
			Dự án 2	Dự án 3	Trong đó		Dự án 4	Trong đó		Dự án 6	Trong đó		Dự án 7	Trong đó		
					Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 3		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2		Tiểu dự án 1	Tiểu dự án 2	
6	UBND xã Xốp	37,9	28,0	-			5,0		5,0	0,4		0,4	4,5	3,0	1,5	
6	UBND xã Mường Hoong	88,7	75,8	-			7,3	2,3	5,0	0,6		0,6	5,0	3,5	1,5	
7	UBND xã Ngọc Linh	103,0	90,0	-			7,3	2,3	5,0	0,7		0,7	5,0	3,5	1,5	

Ghi chú: Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

- 1 Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo
 - *Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo*
- 2 Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo
- 3 Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng
 - *Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*
 - *Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng*
- 4 Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững
 - *Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*
 - *Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*
 - *Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững*
- 5 Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo
- 6 Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin
 - *Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin*
 - *Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*
- 7 Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình
 - *Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình*
 - *Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá*